TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 217/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 20 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 214/2026/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2026 về việc "Ly hôn"; giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh **Ngô Văn V** – Sinh ngày: 12/3/1994;
Số CCCD: 052094001071; Ngày cấp: 22/4/2021; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;
Nơi cư trú: Thôn V, xã Â, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Chị **Trần Thị L** – Sinh ngày: 01/02/1981;
Số CCCD: 052181009275; Ngày cấp: 24/10/2022; Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội;
Nơi cư trú: Thôn H, xã Hội Sơn, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 55, 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái với đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Ngô Văn V và chị Trần Thị Lệ .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh V, chị L thống nhất xác định vợ chồng không có con chung.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự phát sinh trong thời kỳ hôn

nhân: Anh Ngô Văn V và chị Trần Thị L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Ngô Văn V tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, còn lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả cho anh V theo biên lai thu tạm ứng án phí tòa án số 0004683 ngày 12/5/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**** Nơi nhận:***
- Phòng Giám đốc, kiểm tra, thanh tra và thi hành án TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 3 – Gia Lai;
- Phòng THADS khu vực 3 – Gia Lai;
- UBND xã Ân Hảo, tỉnh Gia Lai);
(GCNKH số 10/2025, ngày 29/7/2025);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân Thu